

TỔNG QUAN VỀ AI



Trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence) - Máy tính mô phỏng khả năng tư duy của con người, được sử dụng để tạo ra các hệ thống thông minh có thể tự động hoặc tự học từ dữ liệu.

- Hệ thống AI hẹp: : Thực hiện một nhiệm vụ cụ thể, không tự học hoặc tự cải thiện. Ví dụ: nhận diện khuôn mặt, trợ lý ảo
- Hệ thống AI Tổng quát: Hiểu và thực hiện bất kỳ nhiệm vụ thông minh nào như con người.

Học máy (Machine Learning) - Máy tính học từ dữ liệu mà không cần lập trình cụ thể, giúp tự động phát hiện các mẫu và tao ra dư đoán chính xác

1. Học máy có giám sát:

- Huấn luyện trên tập dữ liệu có nhãn.
- Ví dụ: Phân loại email, nhận diện biển báo giao thông.

2. Học máy không giám sát:

- Huấn luyện trên tập dữ liệu không nhãn.
- Ví du: Anomaly detection (Phát hiện bất thường)

3. Học máy tăng cường:

- Huấn luyện để ra quyết định trong môi trường động.
- Ví dụ: AlphaGo thành tựu nổi bật của học máy tăng cường, đã đánh bại nhà vô địch cờ vây thế giới





• KHÁI NIỆM Học sâu (Deep Learning) - Một phương pháp học máy sử dụng Neural network nhiều tầng, được áp dụng rộng rãi trong các lĩnh vực như nhận dạng hình ảnh, giọng nói, và ngôn ngữ tự nhiên

ỨNG DỤNG Sản xuất ô tô tự hành: Phát hiện bất thường, phát hiện biển báo, người đi bộ.



THỊ GIÁC MÁY TÍNH (CV) KHÁI NIỆM: Thị giác máy tính (CV) - Máy tính nhận diện và hiểu hình ảnh và video, được sử dụng trong các ứng dụng như xe tự lái, nhận dạng khuôn mặt và kiểm tra chất lượng sản phẩm.

ỨNG DUNG Xe ô tô tư hành:

- Nhận diện hình ảnh theo thời gian thực.
- Xây dựng bản đồ 3D từ nhiều camera.
- Phân tích hình ảnh, xác định đối tượng.
- Thích ứng và lái xe an toàn.
- Xác định chủ xe qua nhận diện khuôn mặt thực tế và hình ảnh đã đăng kí

XỬ LÝ NGÔN NGỮ TỰ NHIÊN (NLP)

AI

TAO SINH

(GEN AI)

KHÁI NIỆM: Xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP) - Máy tính hiểu và tạo ra ngôn ngữ con người, được áp dụng trong các ứng dụng từ dịch thuật tự động đến phân tích cảm xúc trong văn bản.

ÚNG DUNG Chatbot & Voicebot:

Giúp máy tính hiểu và phản hồi tự nhiên trong các cuộc trò chuyện (ví dụ: Chatbot tại FPT Shop tư vấn và trả lời khách hàng).

KHÁI NIỆM: Trí tuệ nhân tạo tạo sinh (Generative AI) - Máy tính có khả năng tạo ra dữ liệu mới giống như dữ liệu đã học, đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra nội dung sáng tạo và giải quyết các vấn đề phức tạp

PHÂN LOAI 1. Gen AI trong Xử lý ngôn ngữ:

- Tao văn bản, ngôn ngữ tư động.
- Tính cách, ngữ cảnh, cấu trúc giống dữ liệu huấn luyên.
- Ứng dụng: Tạo văn bản tự động, Tóm tắt tài liệu, Tạo nội dung website, blog, Tao câu chuyên, kich bản.

2. Gen AI trong Tao anh và video:

- Tao ảnh, video từ mô tả văn bản, kịch bản.
- Không sử dụng dữ liệu hình ảnh trực tiếp.
- Ứng dụng: Tạo ảnh từ mô tả, Tạo video từ kịch bản, Tạo nội dung sáng tao, Tao ảnh, video theo xu hướng.

ỨNG DỤNG Trong xử lý ngôn ngữ: ChatGPT...

Trong tạo ảnh và video: Midjourney...